UBND PHƯỜNG HỒNG CHÂU **BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1358 /BC-UBND	*Hồng Châu, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO

Về việc điều chỉnh, bổ sung xác định giá đất để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hoá du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng

Kính gửi: UBND phường Hồng Châu.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND phường về công tác GPMB đối với dự án Xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hoá du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Ban QLDA phường đã tổng hợp hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất của các hộ dân thuộc phạm vi GPMB thực hiện dự án, cụ thể như sau:

1. Các căn cứ pháp lý

- Luật Đất đai năm 2024;

- Nghị định của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

- Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên: số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công tình xây dựng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về ban hành quy định về bảng giá đất lần đầu để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Nghị quyết số 06/2026/NQ- HĐND ngày 12/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 812/2025/NQ-HĐND

ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về ban hành quy định về bảng giá đất lần đầu để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Chứng thư số 2607/CTTĐ-TĐ ngày 29/9/2026 của công ty TNHH Tư vấn định giá Thành Đô;

- Đơn kiến nghị của hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất và Biên bản kiểm tra, xác minh hiện trạng thực địa của tổ công tác thực hiện GPMB.

2. Nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung các thửa đất cần xác định.

(Có danh sách tổng hợp kèm theo kèm theo)

3. Đề xuất, kiến nghị

Để đảm bảo quyền của người sử dụng đất có đất bị thu hồi, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giá đất và tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng Ban QLDA đầu tư xây dựng phường đề nghị Hội đồng thẩm định, điều chỉnh giá đất và bổ sung giá đất đối với các thửa đất nêu trên.

Vậy, Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Hồng Châu trân trọng báo cáo./.

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 1333/BC-BQLDA ngày 21/10/2026)

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

U.B.N.D PHƯỜNG HỒNG CHÂU THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Nguyễn Xuân Lượng

Danh sách các hộ điều chỉnh giá đất

Dự án: Xây dựng tuyến đường kết nối di sản Văn hóa và du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng

(Kèm theo Báo cáo số 1358 /BC-BQLDA ngày 22 /10/2026 của Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Hồng Châu)

						Căn cứ Chứng thư số 2607/CTTĐ-TĐ ngày 29/9/2026					*Đề nghị xem xét điều chỉnh*				
		Bản đồ Vlap				Giá tại Bảng giá đất theo NQ812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025									
STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Loại đất	Đặc điểm, vị trí thửa đất	Giá đất theo vị trí tại bảng giá (đồng/m2)	Hệ số do khoảng cách với đường chính	Căn cứ xác định giá đất	Hệ số đề xuất (lần)	Giá đề xuất (đồng/m2)	Giá đất theo vị trí tại bảng giá (đồng/m2)	Hệ số do khoảng cách với đường chính	Căn cứ xác định giá đất	Nguyên nhân đề nghị điều chỉnh	Giá đề xuất (đồng/m2)
1	Bùi Văn Chiển	20	305	ODT	Tiếp giáp mặt ngõ 2m ≤ VT < 3,5m	5.600.000	0,6	Vị trí 3 đường Nam Tiến (STT 96.11)Cách đường Nam Tiến 290m	2,17105	7.294.737	7.900.000	0,6	Vị trí 2 đường Nam Tiến (STT 96.11),Cách đường Nam Tiến 290m	Các hộ dân đã xác định nhầm mốc giới dẫn đến sai mặt cắt đường	Đề nghị UBND phường, Hội đồng xem xét điều chỉnh giá đất
2	Bùi Văn Chiển	20	309	ODT	Tiếp giáp mặt ngõ 2m ≤ VT < 3,5m	5.600.000	0,6	Vị trí 3 đường Nam Tiến (STT 96.11)Cách đường Nam Tiến 285m	2,17105	7.294.737	7.900.000	0,6	Vị trí 2 đường Nam Tiến (STT 96.11),Cách đường Nam Tiến 285m	Các hộ dân đã xác định nhầm mốc giới dẫn đến sai mặt cắt đường	Đề nghị UBND phường, Hội đồng xem xét điều chỉnh giá đất
Tổng															

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐANG SỬ DỤNG ĐẤT Ở, ĐẤT VƯỜN AO CÓ NGUỒN GỐC TRONG CÙNG THỬA ĐẤT Ở BỊ THU HỒI

Dự án: Xây dựng tuyến đường kết nối di sản Văn hóa và du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng

(Kèm theo Báo cáo số 1358 /BC-BQLDA ngày 27 /10/2026 của Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Hồng Châu)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Bản đồ Vilap		Loại đất	Đặc điểm, vị trí thửa đất	Giá tại Bảng giá đất theo Nghị quyết 812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025		
			Số tờ	Số thửa			Giá đất (đồng/m2)	Hệ số do khoảng cách	Căn cứ xác định giá đất
1	Nguyễn Thị Lượt	TDP Quảng Châu 1	20	143	ONT+ CLN	- Đất CLN (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Tiếp giáp mặt ngõ 2m ≤ VT < 3,5m	4.000.000	1,0	Vị trí 4 đường Nam Tiến - Cách đường Nam Tiến là 84m
2	Dương Quang Hợp	TDP Quảng Châu 1	20	185	TSN	- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Một mặt tiếp giáp đường Nam Tiến, mặt còn lại tiếp giáp đường > 7m	23.000.000	1,15	Một mặt tiếp giáp đường Nam Tiến, mặt còn lại tiếp giáp đường > 7m
3	Dương Công Hách	TDP Quảng Châu 1	20	354	ONT+ LNK	Một mặt tiếp giáp đường Nam Tiến, mặt còn lại tiếp giáp đường > 7m	23.000.000	1,15	Một mặt tiếp giáp đường Nam Tiến, mặt còn lại tiếp giáp đường > 7m
4	Dương Văn Động	TDP Quảng Châu 1	20	268	LNK+ ONT	- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Tiếp giáp mặt ngõ 2m ≤ VT < 3,5m	5.600.000	0,8	Vị trí 3 đường Nam Tiến (STT 96.11), cách đường Nam Tiến 175m
5	Trần Thị Liên	TDP Quảng Châu 1	20	395	LNK	- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. Tiếp giáp mặt ngõ 2m ≤ VT < 3,5m	5.600.000	0,6	Vị trí 3 đường Nam Tiến (STT 96.11)Cách đường Nam Tiến 243m
6	Dương Thị Hiên	TDP Quảng Châu 1	20	363	LNK	'- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. Tiếp giáp mặt ngõ 3,5m ≤ VT < 7m	7.900.000	0,6	Vị trí 2 đường Nam Tiến (STT 96.11)Cách đường Nam Tiến 268m
7	Dương Thị Sinh	TDP Quảng Châu 1	20	364	LNK	'- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Tiếp giáp mặt ngõ 3,5m ≤ VT < 7m	7.900.000	0,6	Vị trí 2 đường Nam Tiến (STT 96.11)Cách đường Nam Tiến 263m
8	Trần Văn Tỵ	TDP Quảng Châu 1	25	7	CLN	- Đất CLN (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở).XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Tiếp giáp mặt ngõ < 2m	4.000.000	0,6	Vị trí 4 đường Nam Tiến (STT 96.11)Cách đường Nam Tiến 322m
9	Dương Văn Sơn	TDP Quảng Châu 1	26	91	BS	'-Đất CLN, TSN (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở).XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. -Thửa đất vườn ao, quây quanh 4 phía	5.100.000	0,6	Vị trí 4 đường Dương Hữu Miên (STT 96.12), cách đường Dương Hữu Miên 295m
			26	93	CLN+TSN		5.100.000	0,6	
10	Nguyễn Tiến Bình	TDP Quảng Châu 1	15	48	ONT+ CLN	- Tiếp giáp mặt ngõ 3,5m ≤ VT < 7m	7.900.000	0,8	Vị trí 2 đường Nam Tiến (STT 96.11)Cách đường Nam Tiến 115m